

Bản án số: 16/2020/HSST.

Ngày: 20/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Ty;
2. Ông Phan Đình Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2020, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/HSST ngày 10/3/2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn P, sinh năm 1982 tại Kbang, Gia Lai; Nơi thường trú: Làng K, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Ba Na; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Đinh Văn H (chết) và bà Đinh Thị L. Vợ là Đinh Thị Đ, có 02 con sinh năm 2004 và năm 2010.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Cao Thị Mi S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

***Người bị hại:** Bà Đinh Thị T, sinh năm 1941 (đã chết);

Địa chỉ: Làng Đăk A, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Đinh Thị B, sinh năm 1972;
2. Bà Đinh Thị B, sinh năm 1974;
3. Bà Đinh Thị C, sinh năm 1979;
4. Chị Đinh Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Cùng trú tại làng Đ, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

5. Ông Đinh Văn B, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Làng H, xã Sơn L, huyện K, tỉnh Gia Lai.

6. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 4, Phường T, TP. P, tỉnh Gia Lai;

Bà B, bà B, bà T, ông B và ông H đều ủy quyền cho bà C tham gia tố tụng tại phiên tòa theo văn bản ủy quyền ngày 18/5/2020, bà C có mặt.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Thành T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ trưa ngày 11/10/2019, Đinh Văn P (trú tại Làng K, xã Đ) cùng với Đinh T và Phan Đức H (cả hai cùng trú tại làng Đ, xã S) uống rượu tại nhà Đinh Văn P. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì nghỉ, lúc này P điều khiển xe mô tô của P biển kiểm soát 81H1-154.15 chở Đinh Thiệu đi về nhà của Thiệu tại làng Đ, xã S, còn H đi bộ về nhà. P chở T về đến nhà, T rủ P ở lại chơi rồi Thiệu đi mua rượu về cả hai cùng uống, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, P điều khiển xe mô tô 81H1-154.15 đến nhà H chơi, tại đây P và H tiếp tục uống rượu, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ.

Sau khi uống rượu tại nhà anh H, P một mình điều khiển xe mô tô 81H1-154.15 ra đường Đông Trường Sơn để về nhà, đi theo hướng từ xã S đi xã Hiếu - Kon Tum, khi điều khiển xe mô tô đi được khoảng 200m đến đoạn đường Km 259 + 30 thuộc địa phận làng Đ, xã S thì phát hiện có ánh đèn pha xe ô tô (không xác định được biển kiểm soát) đang lưu thông phía trước theo hướng ngược chiều, P điều khiển xe mô tô vào lề đường bên phải theo hướng đi của P. Cùng thời điểm này bà Đinh Thị T (trú tại làng Đ, xã S) đang đi bộ ở lề đường bên phải (cùng chiều với hướng đi của P). Khi xe ô tô chạy ngược chiều vừa qua, ánh đèn pha của xe ô tô làm P bị chói tầm nhìn, không quan sát thấy bà T đang đi bộ cùng chiều phía trước nên P đã tông vào bà T làm bà T ngã xuống đường bất tỉnh. Sau khi va chạm xe mô tô do P điều khiển bị trượt và ngã xuống phần đường bên phải.

Sau tai nạn P được anh Thiệu chở về nhà anh Thiệu để sơ cứu, sau đó chuyển đến Trung tâm y tế huyện Kbang để cấp cứu và điều trị. Bà Đinh Thị T bị thương nặng được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K, sau đó chuyển đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai nhưng do vết thương quá nặng đến ngày 12/10/2019 thì tử vong.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã phối hợp cùng các ngành chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tiến hành đo nồng độ cồn đối với P để xử lý theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường tai nạn xảy ra tại đoạn đường Đông Trường Sơn tại Km 259 + 30 thuộc địa phận làng Đ, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường rải bê tông bằng phẳng, khô thoáng, rộng 5,65m, được phân cách bằng vạch sơn bằng ngắt quãng rộng 0,1m áp dụng cho loại đường lưu thông hai chiều, cách hiện trường 19m về hướng đông có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Vị trí dấu vết, phương tiện được ký hiệu đánh dấu từ số 01 đến số 05 trên sơ đồ hiện trường, xác định thống nhất lấy trụ điện số 45 dùng làm mốc, lấy mép đường bên phải phía

Đông Bắc (theo hướng từ xã S đi xã Đ) làm chuẩn. Các dấu vết, phương tiện mô tả theo chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc bằng hình thức cuốn chiếu.

- Vị trí số 1: Vùng va chạm do xe của Đinh Văn P gây ra có diện rộng (01 x 01)m, từ tâm số 1 đo vào mép đường bên phải là 1,4m. Từ tâm số 1 đến đầu vết cày số 2 là 2,15m. Từ tâm vùng va chạm đến trụ điện là 17,6m.

- Vị trí số 2: Vết cày gồm có 3 vết cày đứt quãng (gồm vết 2.1, vết 2.2 và vết 2.3) cụ thể như sau:

+ Vết cày 2.1 nối liền có chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc dài 0,76m. Điểm đầu và cuối vết 2.1 đo vào mép đường bên phải là 0,45m.

+ Vết cày 2.2 nối liền có chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc dài 2,24m. Điểm đầu vết 2.2 đo vào mép đường bên phải là 0,5m và điểm cuối vết 2.2 đo vào mép đường bên phải là 0,76m. Từ điểm cuối vết 2.1 đo đến điểm đầu vết 2.2 là 1,1m.

+ Vết cày 2.3 nối liền có chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc dài 2,78m. Điểm đầu vết 2.3 đo vào mép đường bên phải là 0,34m, cuối vết 2.3 nằm ngay góc chân trước bên trái xe mô tô. Từ điểm cuối 2.2 đến điểm đầu 2.3 là 0,3m.

- Vị trí số 3: Vết máu không rõ hình, có diện chung là 0,16m x 0,1m. Từ tâm số 3 đo vào mép đường bên phải là 0,25m, từ tâm số 3 đo đến đầu vết 2.1 là 0,25m.

- Vị trí số 4: Vết máu không rõ hình, có diện chung là 0,3m x 0,25m. Từ tâm số 4 đo vào mép đường bên phải là 1,85m. Từ tâm số 4 đến trục sau bánh xe số 5 là 0,85m.

- Vị trí số 5: xe mô tô biển số 81H1-154.15 là xe của Đinh Văn P điều khiển, sau tai nạn xe ngã nghiêng qua trái nằm trên phần đường bên phải, đầu xe hướng về phía Bắc đuôi xe hướng về phía Nam. Từ trục bánh xe sau của xe đo vào mép đường bên phải là 1,1m, từ trục bánh xe trước đo đến trụ điện là 11,2m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Xe mô tô biển số 81H1-154.15 do Đinh Văn P điều khiển (vị trí số 5), xuất hiện các dấu vết mới cụ thể: Phần tay lái lệch qua trái 01cm so với vị trí ban đầu, đầu tay nắm bên trái trầy xước phần cao su mặt ngoài hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài bên trái đèn pha trầy xước diện (1x5)cm hướng từ trái qua phải. Cần số cong gấp hướng từ trước ra sau so với vị trí ban đầu lệch 5cm. Cần đề chân trước bên trái cong vênh hướng từ trước ra, từ trái lên trên lệch so với vị trí ban đầu 09cm. Tem ốp sườn trái bị trầy xước diện 3x5 cm. Mặt gác ngoài để chân sau bên trái bị trầy xước kim loại diện (1x3)cm. Tay dắt phía sau bị trầy xước kim loại diện (1x4)cm hướng từ dưới lên trên.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tử thi Đinh Thị T: Vùng đầu có tóc che phủ, tóc bết máu; tại vùng cằm có vết thương dài 03 cm đã được khâu bằng chỉ đen; vết thương hình khe có kích thước (0,3 x 0,2) cm, sâu tới xương sọ, bờ mép vết thương nham nhở.

Giải phẫu vùng đầu: Mô cơ dưới da vùng cằm bầm tụ máu, xương sọ vùng cằm có vết nứt xương sọ dài 04 cm, hướng lan lên trên và xuống dưới, có máu chảy qua vết nứt sọ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 626/GDPY ngày 21/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân dẫn đến bà Đinh Thị T tử vong do: **Chấn thương sọ não.**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận pháp y tử thi nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 09/3/2020, VKSND huyện Kbang đã truy tố Đinh Văn P về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho gia đình bị hại với số tiền là 70.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại bà Đinh Thị C đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến T luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Cao Thị Mi S: nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và nêu lên những tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt đó là: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bị thương nặng phải điều trị tại bệnh viện; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi 02 con nhỏ; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự; đây là lần đầu bị cáo phạm tội; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù gia đình bị cáo khó khăn nhưng đã tích cực động viên, thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại, tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra đó là đã bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là **70.000.000 đồng**; bố bị cáo là người có công với cách mạng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đã đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là đủ răn đe đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại làng K, xã Đ (*làng đặc biệt khó khăn*) và đã có đơn đề nghị được miễn tiền án phí HSST nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bà Đinh Thị C không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, không phải cách ly khỏi xã hội để có điều kiện làm ăn nuôi con.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Thành T trình bày quan điểm:

Ông Trung nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang về tội danh, Điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo; về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đinh Thị C để quyết định mức án tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang không chấp nhận với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo với đề nghị áp dụng Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự bởi bị cáo chỉ có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng lại có hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự nên không thể áp dụng Điều 54 và 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, T luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Đinh Văn P phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Đinh Văn P là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xong, do vô ý cầu thả mà vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 11/10/2019, Đinh Văn P

sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81H1 – 154.15 đi từ nhà anh Phan Đức H tại làng Đ, xã S về nhà P tại làng K, xã Đ. Khi đi đến đoạn đường Đông Trường Sơn tại Km 259 + 30 thuộc địa phận làng Đ, xã S, phát hiện phía trước có ánh đèn pha xe ô tô chạy ngược chiều, P đã điều khiển xe mô tô đi vào lề đường bên phải theo hướng đi, khi xe ô tô chạy ngược chiều đi qua, ánh đèn pha của xe ô tô làm P chói tầm nhìn, không quan sát thấy bà Đinh Thị T đang đi bộ cùng chiều phía trước nên đã tông vào bà T làm bà T ngã xuống đường bất tỉnh, đến ngày 12/10/2019 thì bà T tử vong. Kết quả đo nồng độ cồn đối với Đinh Văn P là: 0,358mg/lít khí thở.

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung áp dụng đối với bị cáo:

Bị cáo điều khiển xe mô tô dung tích 110cm³ tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe, sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn 0,358mg/1 lít khí thở là vượt quá mức quy định (mức quy định là 0,25 mg/1 lít khí thở), gây ra tai nạn làm chết 01 người.

[4] Tội phạm do bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Do đó, hành vi của Đinh Văn P đã vi phạm vào Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008, đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của KSV là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, HĐXX xét thấy cần phải có mức án tương xứng đối với bị cáo, nhằm đạt mục đích răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật, đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, mặc dù bị cáo bị thương phải điều trị, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tích cực đến thăm hỏi gia đình bị hại, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại đã đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

[8] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS đề quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng

số tiền là **70.000.000** đồng. Đại diện cho gia đình bị hại, Bà Đinh Thị C đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[10] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật đối với bị cáo là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận. Riêng mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo HĐXX sẽ cân nhắc dựa trên tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về điều luật là phù hợp nên HĐXX chấp nhận, riêng đề nghị áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo là không đủ sức răn đe, không phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

Xét quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về điều luật là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại làng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị được miễn tiền án phí HSST nên HĐXX quyết định miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn P** phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đinh Văn P 20 (Hai mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[4] Về án phí: Miễn án phí HSST đối với bị cáo **Đinh Văn P**.

[5] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- Người ĐDHP của bị hại.
- Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA, VPTA.

Nguyễn Thị Hồng Phương